TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 20 - 4 - 2020
V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phấn
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Đình Đường
Ông Ngô Xuân Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 20 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử công khai vụ án thụ lý số 31/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 02 năm 2020 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2020/QĐST ngày 24 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Vũ Văn H, sinh năm 1973. Địa chỉ: Số A, khối C, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1976. Nơi ĐKHKTT trước khi xuất cảnh: Khối C, phường T, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại Đài Loan – Trung Quốc. Đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Phan Thị Th, sinh năm 1943 (Mẹ chị Th). Địa chỉ: Xóm c, xã N, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Đề nghị giải quyết, xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 31/12/2019, lời khai và tại phiên tòa Anh Vũ Văn H trình bày: Anh H và Chị Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 1999, năm 2015 vợ chồng ly hôn nhau. Đến năm 2016 do tác hợp của gia đình và con cái nên vợ chồng quay lại chung sống với nhau và đăng ký kết hôn ngày 12/10/2016 tại Ủy ban nhân dân D, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên, sau khi quay lại chung sống với nhau được một thời gian ngắn thì vợ chồng

tiếp tục mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm bất đồng về lối sống. Đến tháng 8 năm 2017 chị Th tự làm thủ tục xuất cảnh đi Đài Loan lao động thì vợ chồng cắt đứt mọi quan hệ không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay nhận thấy, mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn nên Anh Hyêu cầu Toà án giải quyết ly hôn Chị Nguyễn Thị Th.

- Về con chung: Anh H và Chị Nguyễn Thị Th có hai con chung là Vũ Minh C sinh ngày 09/7/2000 và cháu Vũ Minh A sinh ngày 26/6/2006, hiện cháu C đã đủ 18 tuổi trưởng thành còn cháu Minh A đang do Bà Phan Thị Th là mẹ chị Th và là bà ngoại cháu quản lý chăm sóc. Nếu ly hôn, cháu Công đã trưởng thành thì do cháu quyết định, còn cháu Minh Anh A H đồng ý để cháu cho chị Th nuôi dưỡng và nhờ bà Thanh quản lý trong thời gian chị Th chưa về nước. Về cấp dưỡng, Anh Hsẽ tự nguyện cấp dưỡng khi có điều kiện.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung và không nợ ai cũng không có ai nợ vợ chồng nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía Chị Nguyễn Thị Th: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Chị Nguyễn Thị Th đã biết được Anh Vũ Văn H khởi kiện yêu cầu xin ly hôn và giải quyết các vấn đề liên quan gửi tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Tại Bản tự khai đề ngày 10/3/2020 Chị Nguyễn Thị Th đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án mà Anh Vũ Văn H xin ly hôn như sau:

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Th thừa nhận, điều kiện, thời gian đăng ký kết hôn; Mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như Anh Vũ Văn H trình bày, nay Anh Hyêu cầu ly hôn, chị Th đồng ý.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Vũ Minh C sinh ngày 09/7/2000 và cháu Vũ Minh A sinh ngày 26/6/2006, hiện cháu C đã đủ 18 tuổi trưởng thành do cháu quyết định còn cháu Minh A đang do Bà Phan Thị Th là mẹ chị Th và là bà ngoại cháu quản lý, chăm sóc. Nếu ly hôn chị Th xin được nuôi dưỡng cháu Minh A và nhờ bà Thanh mẹ chị quản lý cháu trong thời gian chị đi vắng. Về cấp dưỡng; Hàng tháng chị Th đã chu cấp đầy đủ cho cháu, chưa yêu cầu Anh Hcấp dưỡng nuôi con cùng chị.

- Tài sản chung và nợ chung vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Th hiện đang ở nước ngoài, điều kiện khó khăn, nên không thể trực tiếp về tham gia hòa giải, giải quyết vụ án được, nên chị Th đề nghị Toà án giải quyết xử vắng mặt và nhờ Bà Phan Thị Th là mẹ chị Th giao, nhận các loại văn bản của Tòa án.

Bà Phan Thị Th trình bày: Bà Thanh là người được chị Th nhờ trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Vũ Minh An con chung của vợ chồng chị Th, Anh Htrong thời gian từ tháng 8/2017 khi chị Th đi nước ngoài đến nay. Nay vợ chồng ly hôn bà

Thanh không yêu cầu vợ chồng anh H, chị Th pH thanh toán các khoản chi phí mà bà đã chăm sóc cháu và đề nghị Tòa án giao cháu Minh A cho chị Th nuôi dưỡng. Nếu Tòa án giao cháu Minh A cho chị Th nuôi dưỡng bà Th cam kết sẽ quản lý, chăm sóc cháu chu đáo trong thời gian chị Th đi vắng. Bà Th đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và xin vắng mặt.

Cháu Vũ Minh C trình bày: Cháu là cong ông H, bà Th, hiện cháu đã đủ 18 tuổi trưởng thành. Việc ly hôn của bố mẹ không liên quan gì đến cháu.

Cháu Vũ Minh A trình bày: Cháu là con của mẹ Th, bố H, trong thời gian từ khi mẹ cháu đi nước ngoài, mẹ cháu gửi cháu cho bà Thanh là bà ngoại là người quản lý cháu rất chu đáo. Nay, nếu bố mẹ ly hôn nhau, nguyện vọng của cháu xin được ở với mẹ và bà ngoại để ổn định điều kiện học tập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Th hiện đang ở nước ngoài không thể về nước để hoà giải và trực tiếp tham gia phiên toà được. Ngày 10/3/2020 chị Th đã có quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Toà án giải quyết, xét xử vắng mặt. Đối với Bà Phan Thị Th (Mẹ chị Th) là người trực tiếp quản lý cháu Vũ Minh Anh con chung của vợ chồng chị Th, Anh Htrong thời gian chị Th người đi vắng, nhưng bà Thanh không có yêu cầu gì và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 điều 207; khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc trường hợp không thể hoà giải được và Toà án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

Về nội dung: Tại phiên tòa, Anh Vũ Văn H giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu được ly hôn Chị Nguyễn Thị Th và đồng ý giao con chung chưa thành niên cho chị Th nuôi dưỡng. Xét thấy; Anh Vũ Văn H và Chị Nguyễn Thị Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Tuy nhiên, sau khi quay lại sống chung với nhau, do quan điểm bất đồng về lối sống vợ chồng tiếp tục mâu thuẫn. Đến tháng 8 năm 2017 chị Th tự làm thủ tục xuất cảnh đi Đài Loan lao động và hai người cắt đứt mọi quan hệ không quan tâm đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay cả chị Th, Anh Hđều xác định, tình cảm vợ chồng không còn và hai người thống nhất ly hôn, nên cần căn cứ khoản 1 điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho họ ly hôn nhau.

Về con chung: Anh Vũ Văn H và Chị Nguyễn Thị Th có hai con chung là Vũ Minh C sinh ngày 09/7/2000 và cháu Vũ Minh A sinh ngày 26/6/2006. Hiện cháu C đã đủ 18 tuổi trưởng thành do cháu quyết định, còn cháu Minh A đang do Bà Phan Thị Th là mẹ chị Th và là bà ngoại cháu quản lý, chăm sóc. Nay ly hôn cả Anh Hvà chị Th đồng thống nhất giao cháu Minh A cho chị Th nuôi dưỡng. Xét sự thống nhất

giữa chị Th và Anh Hvề việc giao con chưa thành niên cho chị Th nuôi dưỡng là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật. Hơn nữa mặc dù chị Th hiện đang ở nước ngoài, nhưng từ trước đến nay cháu Minh A được chị Th nhờ bà Thanh (Mẹ chị Th) quản lý chăm sóc. Và hiện bà Th cam kết tiếp tục quản lý chăm sóc cháu chu đáo cho đến khi chị Th về nước, do đó cần giao cháu cho chị Th nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Th là người được giao nuôi con chưa yêu cầu, nên Tòa án chưa xem xét. Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung; nợ chung: Chị Th và Anh Hđều xác định, vợ chồng không có tài sản chung; không nợ ai và không ai nợ vợ chồng, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

Về việc quản lý, chăm sóc con chung: Bà Phan Thị Th là người trực tiếp quản lý, chăm sóc cháu Vũ Minh A trong thời gian từ khi chị Th đi nước ngoài đến nay. Tuy nhiên, bà Th không yêu cầu vợ chồng anh H, chị Th pH thanh toán các khoản chi phí chăm sóc cháu Minh A và tự nguyện cam kết chăm sóc quản lý cháu trong thời gian chị Th chưa về nước, nên cần chấp nhận.

Về án phí: Anh Vũ Văn H pH chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 53, 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 207; Khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa Anh Vũ Văn H và Chị Nguyễn Thị Th.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Vũ Minh A , sinh ngày 26/6/2006 cho Chị Nguyễn Thị Th nuôi dưỡng.

Chấp nhận sự tự nguyện của Bà Phan Thị Th nhận trách nhiệm quản lý, chăm sóc cháu Vũ Minh A trong thời gian chị Th chưa về nước.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Dành quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên cho các bên khi có yêu cầu. Anh Vũ Văn H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th và Anh Vũ Văn H đều thống nhất, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

4. Về án phí: Anh Vũ Văn H pH chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0003213 ngày 17/02/2020.

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Anh Vũ Văn H có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5.2. Bà Phan Thị Th vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tống đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.3. Chị Nguyễn Thị Th đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được tống đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

Phạm Văn Phấn

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Tô, TP Vinh, NA,
- Lưu hồ sơ vụ án.